

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai cụ thể hóa đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 (đợt 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ Xây dựng về việc đính chính Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Quyết định số 18/2025/QĐ-TTg ngày 28/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn.

Căn cứ Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Quy hoạch – Kiến trúc tại các Tờ trình số 3272/TTr-QHKT(QKD+Pi) ngày 11/7/2025 và số 3553/TTr-QHKT(QKD+Pi) ngày 29/7/2025,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai cụ thể hóa đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 (đợt 1).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND Thành phố; (để b/c)
- Các PCT UBND Thành phố;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- VPUBTP: CVP, Các PCVP;
- Các phòng: TH, KT, NN&MT, ĐT;
- Lưu: VT, ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai cụ thể hóa đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung
Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 (đợt 1)**
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của UBND thành phố Hà Nội)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 (sau đây gọi là Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô).

Xác định danh mục, tiến độ triển khai lập các cấp độ quy hoạch bao gồm: quy hoạch chung xã, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, quy hoạch không gian ngầm và quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật (theo kế hoạch 05 năm và hằng năm);

Dự kiến nhu cầu vốn hằng năm cho công tác tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn; đề xuất các cơ chế chính sách bố trí, huy động nguồn lực thực hiện theo kế hoạch;

Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát;

2. Yêu cầu

Các đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn cần được tiến hành rà soát, lập mới, điều chỉnh đảm bảo phù hợp với cấu trúc của hệ thống chính quyền 2 cấp và định hướng phát triển tại Điều chỉnh quy hoạch chung Thủ đô, hạn chế ảnh hưởng đến các dự án đầu tư đang triển khai, đáp ứng yêu cầu về tiến độ và chất lượng.

Xác định rõ các loại hình quy hoạch, đảm bảo phủ kín ở các cấp độ quy hoạch theo quy định, tránh chồng lấn gây lãng phí trong công tác lập quy hoạch.

Kế hoạch thực hiện bảo đảm tính khả thi về thời gian, nguồn lực và các điều kiện tổ chức thực hiện; xác định rõ, cụ thể về tiến độ, trách nhiệm của các cơ quan trong tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật;

Quy định nội dung, tiêu chí đánh giá kết quả, chế độ báo cáo kết quả công tác tổ chức thực hiện quy hoạch, làm cơ sở để xem xét điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp, kịp thời tháo gỡ khó khăn nhằm đạt được mục tiêu phát triển và thực hiện các nội dung Quy hoạch theo đúng lộ trình.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU

1. Danh mục, tiến độ triển khai lập quy hoạch (đợt 1):

Tập trung triển khai rà soát, lập, điều chỉnh các quy hoạch không gian ngầm, quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật làm cơ sở để triển khai các dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật khung; quy hoạch chung xã, quy hoạch phân khu đô thị, quy hoạch phân khu chức năng, ..., đảm bảo phù hợp với quy hoạch ở cấp độ quy hoạch chung, quy hoạch phân khu làm cơ sở để triển khai lập quy hoạch chi tiết và dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn.

Cụ thể hóa các nội dung Điều chỉnh quy hoạch chung Thủ đô được duyệt thông qua việc lập mới, rà soát, điều chỉnh các quy hoạch cấp dưới:

- Quy hoạch không gian ngầm và quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật:

+ Sở xây dựng chủ trì tổ chức lập: (1) Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch giao thông Thủ đô (có tích hợp Quy hoạch bến xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050); (2) Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch cấp nước Thủ đô; (3) lập mới Quy hoạch Cao độ nền và thoát nước Thủ đô (*giai đoạn trước chưa thực hiện quy hoạch cao độ nền, có kế thừa nội dung quy hoạch thoát nước trước đây*); (4) lập mới Quy hoạch không gian ngầm Thủ đô (*có kế thừa nội dung khu vực đô thị trung tâm đã được duyệt trước đây*).

+ Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì (phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nội vụ) tổ chức lập mới Quy hoạch Quản lý chất thải rắn và nghĩa trang Thủ đô (*Tích hợp 02 quy hoạch: Quy hoạch chất thải rắn và quy hoạch nghĩa trang Thủ đô và có kế thừa các nội dung đã được duyệt trước đây*).

- Quy hoạch chung xã:

Lập mới các đồ án quy hoạch chung xã: **50 đồ án** tỷ lệ 1/10.000 và 1/5.000 đối với khu vực xây dựng (theo Quyết định số 3908-QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND Thành phố về việc giao nhiệm vụ tổ chức lập Quy hoạch chung xã trên địa bàn Thành phố Hà Nội) trên cơ sở rà soát các đồ án quy hoạch, dự án đầu tư đã được duyệt trên địa bàn trước đây, chọn lọc, kế thừa các nội dung còn phù hợp, hạn chế ảnh hưởng đến các dự án đầu tư; cập nhật quy hoạch các khu vực đô thị, nghiên cứu lập quy hoạch đảm bảo phù hợp với cấu trúc của hệ thống chính quyền 2 cấp, mục tiêu phát triển của địa phương và định hướng tại đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung Thủ đô.

- Quy hoạch phân khu đô thị:

(1) Lập mới các quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2000 liên quan chủ trương dự án đầu tư Khu đô thị theo phương thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định khoản 3, điều 126. Luật Đất đai 2024: **26 đồ án** (theo Văn bản số 402/QHKT-KHTH-SQH-ĐTVT ngày 05/02/2025 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc về việc báo cáo tiến độ, kết quả lập Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2000 liên quan chủ trương dự án đầu tư Khu đô thị theo phương thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định khoản 3, điều 126. Luật Đất đai, đã được UBND Thành phố thống nhất tại Thông báo số 54/TB-VP ngày 14/02/2025) việc triển khai các đồ án quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2000 theo kiến nghị tại mục (3) của Văn bản này sẽ được khớp nối về ranh giới, phạm vi và khâu trừ kinh phí lập quy hoạch. Trong quá trình quản lý phát triển đô thị trên địa bàn, Sở Quy hoạch – Kiến trúc sẽ báo cáo UBND Thành phố bổ sung các trường hợp phải lập Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2000 để phục vụ việc giao

đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

(2) Lập mới các quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2000 đối với các khu vực đô thị được xác định mới tại Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô năm 2024 so với Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô năm 2011: **12 đồ án** (*Khu vực mở rộng đô thị về phía Tây và Nam đường vành đai 4; Khu vực mở rộng đô thị khu vực Đông Anh, Gia Lâm (cũ); một số khu vực nêm xanh mở rộng (XB-4, XB-5, XB-6, XN4), phần còn lại của Quy hoạch phân khu đô thị Sông Hồng...*).

(3) Lập mới các quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/5000 có điều chỉnh về ranh giới quy hoạch, quy mô dân số theo Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô năm 2024 trên cơ sở điều chỉnh, kế thừa các quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/5000 đã được phê duyệt theo Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô năm 2011: **12 đồ án** (*Khu vực mở rộng đến đường vành đai 4; Khu vực đô thị phía Bắc sông Hồng*).

(4) Điều chỉnh tổng thể quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/5000 đối với các quy hoạch phân khu đô thị đã được phê duyệt theo Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô năm 2011, không điều chỉnh về ranh giới quy hoạch, tuy nhiên có điều chỉnh quy mô dân số, định hướng lớn trong khu vực: **01 đồ án** (*Khu vực phía Đông Sông Hồng (N11)*).

(5) Lập mới, điều chỉnh tổng thể các quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2000 đối với các đô thị khác được xác định trong Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô năm 2024: **12 đồ án** (*đô thị Sơn Tây (ST2, ST3, ST4 chuyển tiếp từ Danh mục, kế hoạch lập các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn Thành phố đã được UBND Thành phố ban hành tại Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 04/3/2022), đô thị Phú Xuyên (Khu 1, 2, 3 có thay đổi về phạm vi, quy mô, ranh giới), đô thị Hòa Lạc (phần mở rộng - Bắc Đại lộ Thăng Long và Nam Đại lộ Thăng Long), đô thị Xuân Mai (Quy hoạch phân khu đô thị Xuân Mai phần mở rộng), các đô thị Chúc Sơn, Quốc Oai, Liên Quan, Phúc Thọ, Tây Đằng, Tản Viên Sơn; Kim Bài, Đại Nghĩa, Vân Đình*).

(6) Đối với các quy hoạch phân khu đô thị có định hướng phát triển không gian, quy hoạch sử dụng đất tại đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô năm 2024 về cơ bản không thay đổi so với Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô năm 2011 (*Khu vực nội đô lịch sử, Khu vực nội đô lịch sử mở rộng; Khu vực phía Đông Sông Hồng (N10); một số khu vực nêm xanh, vành đai xanh đã được xác định trong Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô năm 2011, các Quy hoạch phân khu đô thị cấp 2 tại các đô thị Sóc Sơn, Sơn Tây, Hòa Lạc, Xuân Mai đã được UBND Thành phố phê duyệt*) Sở Quy hoạch – Kiến trúc phối hợp với UBND các phường, xã rà soát, báo cáo UBND Thành phố kết quả theo quy định, báo cáo UBND Thành phố xem xét điều chỉnh (*tổng thể, cục bộ*) và bổ sung tại đợt tiếp theo.

- Quy hoạch phân khu chức năng:

(1) Lập Quy hoạch phân khu công nghiệp, tỷ lệ 1/2000: **09 đồ án** (*UBND Thành phố đã có Quyết định số 3826/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 về việc giao nhiệm vụ tổ chức lập các Quy hoạch phân khu công nghiệp, tỷ lệ 1/2000*).

(2) Đối với việc lập quy hoạch khu vực TOD và vùng phụ cận theo Quy định tại Điều 25 Luật đường sắt ngày 27/6/2025, Sở Quy hoạch - Kiến trúc phối hợp với Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội đề xuất, báo cáo UBND Thành phố về việc lập quy hoạch đối với các khu vực TOD (ga Ngọc Hồi, ga Hà Nội, ga Yên Viên,...) để đảm bảo nghiên cứu đồng bộ phương án tuyến công trình, vị trí công trình, tổng mặt bằng tuyến, quy hoạch khu vực TOD.

(3) Đối với các khu chức năng do các Nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đề xuất giao nhà đầu tư lập Quy hoạch phân khu: Sở Quy hoạch - Kiến trúc sẽ báo cáo UBND Thành phố theo từng trường hợp cụ thể khi phát sinh nhu cầu.

(Các nội dung triển khai cụ thể Điều chỉnh quy hoạch chung Thủ đô theo phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. DỰ KIẾN NHU CẦU VỐN HÀNG NĂM CHO CÔNG TÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN

Ưu tiên bố trí nguồn vốn từ ngân sách cho công tác lập quy hoạch, đặc biệt tập trung vào giai đoạn năm 2025 - 2027 để hoàn thành, phủ kín các quy hoạch chung xã tỷ lệ 1/5000 (1/10.000), các quy hoạch phân khu đô thị, phân khu chức năng (tỷ lệ 1/2000, 1/5000); Ngoài ra tiếp tục huy động, sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí tài trợ của các tổ chức, các nhân trong và ngoài nước để lập quy hoạch theo quy định hiện hành.

Dự kiến nhu cầu vốn năm 2025 – 2026 cho công tác tổ chức lập quy hoạch:

TT	Loại hình quy hoạch	Số lượng	Quy mô (Ha)	Kinh phí (tỷ đồng)
1	Quy hoạch không gian ngầm, chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật	5	toàn TP	84,2
2	Quy hoạch chung xã	50	167.972	27,5
3	Quy hoạch phân khu đô thị, 1/2000 (phục vụ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư)	26	1.606	26,3
4	Quy hoạch phân khu đô thị, 1/2000 (lập mới theo QHC 2024)	12	39.126	88,1
5	Quy hoạch phân khu đô thị, 1/5000 (Lập mới và điều chỉnh tổng thể)	13	34.537	66,7
6	Quy hoạch phân khu các đô thị khác được xác định trong đồ án QHC Thủ đô (1/2000)	18	23.973	73,5
7	Quy hoạch phân khu chức năng	09	3.121	15,6
	Tổng cộng (tạm tính):			381,9

Kinh phí trên là tạm tính, trong quá trình lập đề cương, dự toán cần rà soát, loại trừ khối lượng trùng lặp, tiết kiệm ngân sách theo quy định.

IV. KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY HOẠCH

1. Kế hoạch kiểm tra, giám sát

- Cơ quan chủ trì: Sở Quy hoạch – Kiến trúc là đơn vị thường trực, chủ trì tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất việc triển khai các nội dung của Kế hoạch triển khai cụ thể hóa đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung Thủ đô.

- Đối tượng kiểm tra: Các sở, ban, ngành, UBND các phường, xã và các đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện quy hoạch.

- Nội dung kiểm tra:

+ Tiến độ thực hiện các đồ án quy hoạch được giao.

+ Việc tuân thủ trình tự, thủ tục pháp lý về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch.

+ Việc huy động, sử dụng nguồn lực theo kế hoạch được phê duyệt.

+ Tình trạng vướng mắc, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Tần suất: Kiểm tra định kỳ 6 tháng/lần hoặc đột xuất khi có yêu cầu của UBND Thành phố.

2. Quy định nội dung và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch

- Nội dung đánh giá:

+ Mức độ hoàn thành các danh mục quy hoạch được giao (tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chung xã, quy hoạch chuyên ngành).

+ Chất lượng đồ án quy hoạch: tính đồng bộ, khả thi, đáp ứng định hướng phát triển trong Quy hoạch chung đã điều chỉnh.

+ Hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình lập và triển khai thực hiện quy hoạch.

+ Hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách và các nguồn huy động hợp pháp khác.

+ Tính kịp thời trong việc xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Tiêu chí đánh giá cụ thể:

Tiêu chí	Chỉ số định lượng
Tỷ lệ quy hoạch phủ kín theo kế hoạch	$\geq 90\%$
Số lượng đồ án lập đúng hạn	$\geq 85\%$
Tỷ lệ giải ngân vốn lập quy hoạch	$\geq 95\%$
Số vướng mắc xử lý kịp thời	$\geq 80\%$
Đánh giá hài lòng của cơ quan phối hợp	$\geq 80\%$

3. Chế độ báo cáo kết quả

- Chủ thể thực hiện báo cáo: Tất cả các sở, ngành, đơn vị, UBND cấp xã được giao nhiệm vụ trong kế hoạch thực hiện quy hoạch.

- Tần suất báo cáo:

+ Định kỳ 6 tháng (trước ngày 20/6 và 20/12 hàng năm)

+ Báo cáo tổng hợp gửi về Sở Quy hoạch – Kiến trúc để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố trước ngày 25/6 và 25/12 hàng năm.

- Hình thức: Văn bản giấy kèm file mềm qua hệ thống quản lý văn bản điều hành của Thành phố.

- Nội dung báo cáo:

- + Kết quả thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch.
- + Khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý.
- + Đề xuất điều chỉnh (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND Thành phố phân công đồng chí Dương Đức Tuấn, Phó Chủ tịch UBND Thành phố chỉ đạo các Sở, ban, ngành, UBND các phường, xã triển khai thực hiện kế hoạch này.

2. Sở Quy hoạch - Kiến trúc:

- Theo chức năng, nhiệm vụ, Sở Quy hoạch - Kiến trúc là cơ quan thường trực, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện Kế hoạch này; Báo cáo tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện sau khi kết thúc thời gian thực hiện Kế hoạch; Kiến nghị, đề xuất UBND Thành phố. Tổng hợp, tham mưu Đảng ủy UBND Thành phố báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy về kết quả thực hiện Kế hoạch theo yêu cầu.

- Chủ trì phối hợp với UBND các phường, xã rà soát các quy hoạch đã được duyệt, tham mưu, báo cáo UBND Thành phố bổ sung kế hoạch triển khai cụ thể hóa đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung Thủ đô, kịp thời điều chỉnh hoặc hủy bỏ quy hoạch đã quá thời hạn, không phù hợp với các quy hoạch cấp trên và không có tính khả thi.

3. Ủy ban nhân dân các phường, xã:

- Xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, báo cáo cấp ủy để lãnh đạo, chỉ đạo các hệ thống chính trị phối hợp thực hiện, đảm bảo quy trình quy định của pháp luật.

- Chủ động rà soát các quy hoạch trên địa bàn, đề xuất danh mục các quy hoạch cần phải tổ chức lập mới, điều chỉnh để phục vụ công tác quản lý, phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn, gửi sở Quy hoạch – Kiến trúc tổng hợp báo cáo UBND Thành phố xem xét bổ sung vào danh mục.

4. Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội, Ban quản lý đồ án quy hoạch kiến trúc (Sở Quy hoạch – Kiến trúc), Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội: Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ, chất lượng.

5. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc nghiên cứu các quy định hiện hành, tham mưu UBND Thành phố về nguồn vốn, quy trình thực hiện bố trí vốn cho các đồ án quy hoạch bằng nguồn vốn ngân sách Thành phố và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để các đơn vị tổ chức thực hiện.

6. Văn phòng UBND Thành phố:

Trên cơ sở báo cáo của cơ quan thường trực, tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND Thành phố đưa kết quả việc thực hiện Kế hoạch vào nội dung giao ban tháng, giao ban quý của UBND Thành phố.

7. Các sở, ban, ngành Thành phố; UBND các phường, xã chịu trách nhiệm về danh mục, Kế hoạch lập các đồ án quy hoạch đề xuất. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, Sở Quy hoạch - Kiến trúc với vai trò cơ quan chủ trì và cơ quan thường trực

của Thành phố có trách nhiệm tham mưu, báo cáo UBND Thành phố chỉ đạo thực hiện kịp thời với các trường hợp phát sinh, các khó khăn vướng mắc. UBND Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành Thành phố, các đơn vị có liên quan, UBND các phường, xã khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, kịp thời báo cáo những vướng mắc, khó khăn phát sinh về cơ quan thường trực để tổng hợp chung, báo cáo UBND Thành phố kịp thời chỉ đạo, giải quyết.